

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

1. Tên ngành, nghề: Y SỸ ĐA KHOA

Mã ngành, nghề: 6720101

Tên lớp: CAO ĐẲNG Y SỸ ĐA KHOA 1

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

3. Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; thời gian đào tạo: theo hình thức tín chỉ (3 năm)

4. Mục tiêu đào tạo:

4.1. Mục tiêu chung:

- Chương trình đào tạo cao đẳng y sỹ được thiết kế để đào tạo y sỹ cao đẳng có kiến thức, kỹ năng chuyên môn y học ở trình độ cao đẳng, từ đó có cơ sở học thêm chương trình đào tạo chuyên ngành để làm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trước sức khỏe và tính mạng người bệnh; có đủ sức khỏe; không ngừng học tập để nâng cao trình độ.

- Học xong chương trình này, người học có đủ kiến thức và kỹ năng để trở thành người cán bộ y tế, có khả năng quản lý, khám và điều trị một số bệnh thông thường theo quy định, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Người y sỹ trình độ Cao đẳng có thể học liên thông lên trình độ Đại học theo các quy định hiện hành của pháp luật

Mục tiêu cụ thể: Sau khi kết thúc khóa học này, sinh viên có thể:

Về kiến thức:

Trình bày được những kiến thức cơ bản về:

- Khối kiến thức chung:

+ Tư tưởng, đạo đức cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh trong chăm sóc sức khỏe nhân dân.

+ Công nghệ thông tin trong phục vụ người bệnh và nghiên cứu khoa học.

+ Ngoại ngữ trong giao tiếp và công việc chuyên môn.

+ An ninh, quốc phòng và có ý thức cảnh giác với những âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.

- Kiến thức chung theo lĩnh vực:

+ Khoa học tự nhiên như hóa học, sinh học, vật lý, lý sinh để giải thích các hiện tượng bệnh lý.

+ Các hiện tượng, các cơ chế hoạt động, nguyên lý vận hành của các trang thiết bị phục vụ chẩn đoán và điều trị.

+ Sinh học và kỹ thuật y dược hiện đại.

- Kiến thức chung của khối ngành

- + Khoa học sức khỏe và các mối liên quan giữa sức khỏe với các yếu tố môi trường, xã hội.
 - + Mối liên quan giữa sức khỏe, bệnh tật với môi trường và các yếu tố tâm lý - xã hội.
 - Kiến thức chung của nhóm ngành và ngành
 - + Hiểu được đặc điểm giải phẫu, cấu trúc và hoạt động của cơ thể con người trong tình trạng bình thường và bệnh lý.
 - + Đánh giá được sự thay đổi các trạng thái cơ thể trong những điều kiện bình thường và bệnh lý.
 - + Giải thích được các triệu chứng bệnh lý của người bệnh.
 - + Phân tích và tổng hợp được các triệu chứng, các dấu hiệu để chẩn đoán các tình trạng bệnh lý.
 - + Các phương pháp, các kỹ thuật để điều trị và chăm sóc người bệnh.
 - Kiến thức thực tập và tốt nghiệp
 - + Phân tích và đánh giá các vấn đề sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng trước khi trở thành Y sỹ đa khoa.
- Về kỹ năng:**
- Kỹ năng lập luận nghề nghiệp, phát hiện và giải quyết vấn đề
 - + Phát hiện được các triệu chứng bệnh lý và các vấn đề sức khỏe.
 - + Chỉ định và phân tích được kết quả các xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản.
 - + Chẩn đoán được một số bệnh thông thường.
 - + Xử trí được một số bệnh và tình trạng cấp cứu thường gặp.
 - Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề
 - + Xây dựng được giả thuyết về sức khỏe và bệnh tật.
 - + Đánh giá, phân tích được vấn đề sức khỏe.
 - + Đề xuất giải pháp và giải quyết được các vấn đề sức khỏe.
 - Kỹ năng nghiên cứu và khám phá
 - + Có khả năng hình thành giả thuyết nghiên cứu.
 - + Có kỹ năng thu thập thông tin.
 - + Thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của chuyên gia.
 - + Có kỹ năng ứng dụng kết quả nghiên cứu trong thực tế.
 - Kỹ năng tư duy theo hệ thống
 - + Phân tích được mối liên quan sức khỏe với các yếu tố môi trường, văn hóa, kinh tế - xã hội.
 - + Xác định được vấn đề sức khỏe ưu tiên.
 - + Phân tích sự lựa chọn giữa các vấn đề và tìm ra cách giải quyết.
 - + Có tư duy phân tích đa chiều các vấn đề sức khỏe, bệnh tật.
 - Bối cảnh xã hội và ngoại cảnh
 - + Thể hiện được vai trò và trách nhiệm của Y sỹ đa khoa đối với xã hội.
 - + Đáp ứng chuẩn mực của xã hội về ngành y và Y sỹ đa khoa.

- + Đánh giá sự phát triển và các vấn đề sức khỏe toàn cầu đến nghề nghiệp.
- Bối cảnh tổ chức
- + Phân tích được đặc điểm, tình hình của đơn vị.
- + Xây dựng được kế hoạch và phát triển đơn vị.
- + Tạo được mối liên hệ với các đối tác chủ yếu.
- Vận dụng kiến thức vào thực tiễn
- + Áp dụng và thực hiện được các kỹ thuật, thủ thuật trong lâm sàng.
- + Sử dụng thành thạo các thiết bị trong đơn vị.
- + Phát hiện được những vấn đề mới trong chuyên môn.
- Năng lực sáng tạo, phát triển và khả năng thay đổi trong chuyên môn.
- + Cải tiến các kỹ thuật chăm sóc, điều trị.
- + Cập nhật được các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công việc.
- + Có năng lực làm việc trong các vị trí khác nhau trong đơn vị
- Kỹ năng tự chủ
- + Sắp xếp kế hoạch công việc khoa học và hợp lý.
- + Thích ứng nhanh với sự thay đổi môi trường sống và làm việc.
- + Học và tự học, tự nghiên cứu suốt đời.
- + Phân tích được phẩm chất của đồng nghiệp để trao đổi, học hỏi.
- Kỹ năng làm việc nhóm
- + Xây dựng, điều hành nhóm làm việc hiệu quả.
- + Liên kết được các nhóm.
- Kỹ năng quản lý và lãnh đạo
- + Tổ chức, phân công công việc trong đơn vị.
- + Đánh giá hoạt động của cá nhân và tập thể.
- + Liên kết được với các đối tác chủ yếu.
- Kỹ năng giao tiếp
- + Sắp xếp được ý tưởng, nội dung giao tiếp.
- + Giao tiếp được bằng văn bản, qua thư điện tử hoặc các phương tiện truyền thông.
- + Khả năng thuyết trình lưu loát.
- + Có kỹ năng giao tiếp giữa các cá nhân: tư vấn, giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân, trao đổi và chia sẻ với đồng nghiệp...

Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:

- Thực hành nghề nghiệp theo quy định của pháp luật với các tiêu chuẩn đạo đức được xã hội công nhận.
- Yêu ngành, yêu nghề, tận tụy chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng, đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Khiêm tốn học hỏi, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hành vì mục đích an toàn cho người bệnh

Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Y sỹ phòng khám
- Y sỹ chăm sóc
- Y sỹ cộng đồng.
- Y sỹ tại trạm y tế
- Y sỹ tại trung tâm cấp cứu 115

Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô-đun: 45 (bao gồm cả 6 môn học chung theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 100.5 tín chỉ (2610 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học cơ sở: 465 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1710 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 811 giờ
- Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1650 giờ
- Kiểm tra: 149 giờ.

Khoá học: 2024 – 2027

5. Thời gian khoá học: 3 năm (Từ 26/08/2024 đến 22/08/2027)

- Học kỳ 1 năm thứ nhất: Từ 26/08/2024 đến 09/02/2025
- Học kỳ 2 năm thứ nhất: Từ 10/02/2025 đến 24/08/2025
- Học kỳ 1 năm thứ hai: Từ 25/08/2025 đến 22/02/2026
- Học kỳ 2 năm thứ hai: Từ 23/02/2026 đến 23/08/2026
- Học kỳ 1 năm thứ ba: Từ 24/08/2026 đến 21/02/2027
- Học kỳ 2 năm thứ ba: Từ 22/02/2027 đến 22/08/2027

6. Thời gian học tập: 100 tuần, trong đó thời gian ôn, kiểm tra hết môn học/mô-đun, thời gian ôn, kiểm tra kết thúc khoá học: 15 tuần.

7. Thời gian khai, bế giảng, nghỉ hè và dự phòng: 23 tuần

- Nghỉ Tết: 9 tuần
- Nghỉ Hè: 14 tuần

8. Quyết định phê duyệt điều chỉnh chương trình: 230 /QĐ-CĐYT ngày 29 tháng 08 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Tế Lâm Đồng ban hành.

9. Phân bổ thời gian đào tạo

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Dương Quý Sỹ